SAO Y; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước; Thời gian ký: 04/01/2024 15:56:36 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 34 /QĐ-UBND	*Bình Phước, ngày 04 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Công bố danh sách tổ chức, cá nhân giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp ngày 10/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Nghị định số 157/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 155/TTr-STP ngày 28/12/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh sách tổ chức, cá nhân giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước tính đến tháng 12/2023, cụ thể:

1. Tổ chức giám định tư pháp: 03 tổ chức, trong đó:

a) Tổ chức giám định tư pháp công lập: 02 tổ chức.

b) Tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc: 01 tổ chức.

2. Cá nhân giám định tư pháp: 135 cá nhân, trong đó:

a) Giám định viên tư pháp: 127 cá nhân.

b) Người giám định tư pháp theo vụ việc: 08 cá nhân.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2360/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của UBND tỉnh về việc công bố danh sách tổ chức, cá nhân giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân theo danh sách nêu tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Bộ Tư pháp (Cục Bổ trợ tư pháp; Cục Công tác phía Nam);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP;
- Lưu: VT, PNC. DN01

CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền

PHỤ LỤC 1

Tổ chức Giám định Tư pháp công lập trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34 /QĐ-UBND ngày 04 /01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên tổ chức	Địa chỉ	Điện thoại	Website	Khen thưởng, thành tích (nếu có)	Ghi chú (nếu có)
1	Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Phước	Số 12, đường Trần Hưng Đạo, P. Tân Phú, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	02713. 869151			
2	Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Phước	QL.14, P.Tiến Thành, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	02173. 889298			

PHỤ LỤC 2

Tổ chức Giám định Tư pháp theo vụ việc trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số 34 /QĐ-UBND ngày 04 /01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên tổ chức	Số, ngày, tháng, năm thành lập	Địa chỉ	Lĩnh vực chuyên môn	Điện thoại	Website	Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn và hoạt động giám định tư pháp	Ghi chú (nếu có)
1	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Quyết định số 1626/QĐ-UBND ngày 05/9/2022 của UBND tỉnh	778 QL14 phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước	Văn hóa	02713.883.160	vhttdlbinhphuoc.gov.vn		

PHỤ LỤC 3

Danh sách Giám định viên Tư pháp trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 54 /QĐ-UBND ngày 04 /02/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lĩnh vực chuyên môn thực hiện giám định	Ngày tháng năm bổ nhiệm	Đơn vị công tác	Tình trạng	
						Chuyên trách	Kiêm nhiệm
1	Vũ Thị Thuý	1989	Dấu vết đường vân, hoá học	14/5/2019 01/9/2020	Công an tỉnh	x	
2	Trần Văn Hùng	1972	Pháp y	12/3/2008	Công an tỉnh	x	
3	Nguyễn Phước Nhành	1975	Tài liệu	12/3/2008	Công an tỉnh	x	
4	Nguyễn Thế Nam	1979	Tài liệu	26/10/2009	Công an tỉnh	x	
5	Trần Tấn Hưng	1980	Kỹ thuật, Dấu vết cơ học	29/4/2021	Công an tỉnh	x	
6	Lê Anh Tuấn	1984	Đường vân, kỹ thuật số và điện tử	28/02/2014	Công an tỉnh	x	
7	Nguyễn Văn Hải	1983	Hóa học, cháy nổ	28/02/2014	Công an tỉnh	x	
8	Lê Nguyên Sỹ	1980	Pháp y	31/12/2014	Công an tỉnh	x	
9	Hồ Hoàng Yến	1986	Sinh học	20/12/2016	Công an tỉnh	x	
10	Lê Văn Tuấn	1992	Dấu vết cơ học	29/4/2021	Công an tỉnh	x	
11	Bùi Văn Thăng	1984	Kỹ thuật số và điện tử	29/4/2021	Công an tỉnh	x	
12	Nguyễn Văn Mạnh	1994	Dấu vết đường vân	29/4/2021	Công an tỉnh	x	
13	Lê Xuân Hiếu	1988	Hóa học	29/4/2021	Công an tỉnh	x	
14	Đặng Văn Quang	1989	Tài liệu	29/4/2021	Công an tỉnh	x	

15	Nguyễn Mạnh Tuấn	1988	Đường vân	08/6/2022	Công an tỉnh	x	
16	Bùi Đức Quân	1992	Pháp y	08/6/2022	Công an tỉnh.	x	
17	Đoàn Đức Loát	1977	Pháp y	02/11/2007	Sở Y tế	x	
18	Ngô Quốc Vương	1982	Pháp y	11/5/2020	Sở Y tế	x	
19	Trịnh Thị Thái	1968	Pháp y	04/7/2016	Sở Y tế	x	
20	Nguyễn Hữu Hưng	1967	Pháp y	23/6/2021	Sở Y tế	x	
21	Ngô Văn Kiên	1966	Pháp y (Khoa nội)	22/7/1999	Sở Y tế		x
22	Nguyễn Thị Tuyết Liên	1968	Pháp y (Khoa răng –hàm – mặt)	22/7/1999	Sở Y tế		x
23	Lê Đình Sơn	1965	Pháp y (Khoa Tai –mũi – họng)	22/7/1999	Sở Y tế		x
24	Vũ Xuân Thủy	1971	Pháp y (Khoa X Quang)	22/7/1999	Sở Y tế		x
25	Lê Văn Giang	1971	Pháp y (Khoa mắt)	27/02/2001	Sở Y tế		x
26	Nguyễn Văn Đông	1972	Pháp y (Khoa răng –hàm – mặt)	27/02/2001	Sở Y tế		x
27	Lê Văn Cự	1963	Pháp y (Khoa Tai –mũi – họng)	27/02/2001	Sở Y tế		x
28	Nguyễn Hữu Thảo	1965	Pháp y (Khoa nội)	02/11/2007	Sở Y tế		x
29	Trần Đắc Khảm	1970	Pháp y (Da liễu)	02/11/2007	Sở Y tế		x
30	Nguyễn Thị Thanh Thúy	1971	Pháp y (Khoa xét nghiệm)	02/11/2007	Sở Y tế		x
31	Đặng Văn Luận	1970	Pháp y (Khoa sản)	02/11/2007	Sở Y tế		x
32	Nguyễn Văn Cường	1975	Pháp y (Khoa chẩn đoán hình ảnh)	02/11/2007	Sở Y tế		x
33	Ngô Quang Thanh	1987	Lĩnh vực tài chính	23/11/2022	Sở Tài chính		x
34	Nguyễn Thanh Bình	1983	Lĩnh vực tài chính	23/11/2022	Sở Tài chính		x
35	Trần Huy Hùng	1983	Lĩnh vực tài chính	23/11/2022	Sở Tài chính		x
36	Huỳnh Huy Lâm	1992	Lĩnh vực tài chính	23/11/2022	Sở Tài chính		x

37	Mai Thành Trung	1983	Tài chính	08/7/2021	Sở Tài chính		x
38	Nguyễn Ngọc Trung	1967	Tài chính	08/7/2021	Sở Tài chính		x
39	Lê Nguyên Tánh	1974	Thông tin và truyền thông	28/12/2015	Sở TT&TT		x
40	Hoàng Văn Hậu	1983	Thông tin và truyền thông	28/12/2015	Sở TT&TT		x
41	Nguyễn Nho Tư	1984	Chất lượng xây dựng	20/9/2022	Sở Xây dựng		x
42	Nguyễn Hoàng Ân	1973	Chất lượng xây dựng	20/9/2022	Sở Xây dựng		x
43	Nguyễn Hữu Lập	1983	Quy hoạch xây dựng	20/9/2022	Sở Xây dựng		x
44	Nguyễn Hiếu Thọ	1978	Quy hoạch xây dựng	20/9/2022	Sở Xây dựng		x
45	Trần Huy Hiệu	1980	Nhà ở và kinh doanh bất động sản	20/9/2022	Sở Xây dựng		x
46	Nguyễn Văn Tạo	1985	Nhà ở và kinh doanh bất động sản	20/9/2022	Sở Xây dựng		x
47	Phạm Công Khanh	1988	Chi phí xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	20/9/2022	Sở Xây dựng		x
48	Phan Duy Thanh	1987	Chi phí xây dựng	20/9/2022	Sở Xây dựng		x
49	Nguyễn Bình Nam	1984	Hoạt động xây dựng	20/9/2022	Sở Xây dựng		x
50	Nguyễn Văn Tịnh	1981	Vật liệu xây dựng	20/9/2022	Sở Xây dựng		x
51	Nguyễn Ngọc Trọng	1980	Lĩnh vực Môi trường	07/10/2022	Sở Tài nguyên và Môi trường		x
52	Nguyễn Văn Biên	1975	Lĩnh vực Tài nguyên nước và khoáng sản	07/10/2022	Sở Tài nguyên và Môi trường		x
53	Võ Đức Thiên	1981	Lĩnh vực đất đai	07/10/2022	Sở Tài nguyên và Môi trường		x
54	Nguyễn Công Thuận	1969	Lĩnh vực đất đai	07/10/2022	Sở Tài nguyên và Môi trường		x
55	Nguyễn Thìn Bày	1975	Lĩnh vực đất đai	07/10/2022	Sở Tài nguyên và Môi trường		x
56	Lê Văn Ngọc	1974	Lĩnh vực đất đai	07/10/2022	Sở Tài nguyên và Môi trường		x

57	Nguyễn Hữu Thương	1974	Lĩnh vực đất đai	07/10/2022	Sở Tài nguyên và Môi trường		x
58	Nguyễn Anh Tuấn	1980	Lĩnh vực Môi trường	07/10/2022	Sở Tài nguyên và Môi trường		x
59	Bùi Võ Lâm	1985	Lĩnh vực Môi trường	07/10/2022	Sở Tài nguyên và Môi trường		x
60	Nguyễn Đức Cửu	1977	Lĩnh vực Môi trường	07/10/2022	Sở Tài nguyên và Môi trường		x
61	Bùi Dương Vương	1980	Lĩnh vực Môi trường	07/10/2022	Sở Tài nguyên và Môi trường		x
62	Lương Hồng Duẩn	1973	Tài nguyên - Môi trường	13/6/2007	Sở Tài nguyên và Môi trường		x
63	Nguyễn Cao Lương		Lĩnh vực văn hóa	26/8/2022	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		x
64	Vũ Ngọc Bích		Lĩnh vực văn hóa	26/8/2022	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch		x
65	Đỗ Minh Phương	1975	Phát triển nông thôn	04/7/2022	Sở NN&PTNT		x
66	Lâm Hữu Luyện	1982	Chăn nuôi thú y	04/7/2022	Chi cục Chăn nuôi và thú y thuộc Sở NN&PTNT		x
67	Hồ Quang Thành	1984	Lĩnh vực thú y	04/7/2022			x
68	Nguyễn Từ Hải	1965	Kiểm tra lâm sản	04/7/2022	Chi cục kiểm lâm thuộc Sở NN&PTNT		x
69	Cao Xuân Hưng	1983	Bảo vệ và phát triển rừng	04/7/2022			x
70	Đoàn Thanh Lâm	1981	Thanh tra pháp chế	04/7/2022			x
71	Phạm Văn Hạ	1982	Kiểm tra lâm sản	04/7/2022	Hạt kiểm lâm huyện Bù Đốp		x
72	Nguyễn Văn May	1985	Kiểm tra lâm sản	04/7/2022			x
73	Phạm Hữu Vinh	1987	Kiểm tra lâm sản	04/7/2022			x
74	Cao Đức Hùng	1984	Kiểm tra lâm sản	04/7/2022			x
75	Lã Văn Khơi	1987	Thanh tra pháp chế	04/7/2022	Hạt kiểm lâm liên		x

76	Nguyễn Văn Bộ	1979	Kiểm tra lâm sản	04/7/2022	huyện, thị xã Bù Gia Mập – Phước Long		x
77	Cao Thanh Nhã	1977	Quản lý bảo vệ rừng	04/7/2022	Hạt kiểm lâm Bù Đăng		x
78	Nguyễn Thành Sơn	1980	Kiểm tra lâm sản	04/7/2022	Hạt kiểm lâm Đồng Phú		x
79	Hứa Minh Hiếu	1983	Kiểm tra lâm sản	04/7/2022			x
80	Nguyễn Hữu Sử	1980	Kiểm tra lâm sản	04/7/2022	Hạt kiểm lâm huyện Lộc Ninh		x
81	Lý Thị Mỹ Loan	1975	An toàn thực phẩm	05/9/2022	Sở Công Thương		x
82	Trần Văn Quân	1983	Công nghiệp năng, công nghiệp nhẹ	05/9/2022	Sở Công Thương		x
83	Võ Hữu Hưng	1985	Hóa chất	05/9/2022	Sở Công Thương		x
84	Đinh Quốc Hiệp	1986	Vật liệu nổ công nghiệp	05/9/2022	Sở Công Thương		x
85	Nguyễn Văn Út	1972	An toàn kỹ thuật công nghiệp	05/9/2022	Sở Công Thương		x
86	Phạm Văn Tới	1986	Xúc tiến thương mại, cạnh tranh và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng	05/9/2022	Sở Công Thương		x
87	Trịnh Thị Thủy	1984	Thương mại điện tử, an toàn thực phẩm	05/9/2022	Sở Công Thương		x
88	Nguyễn Sơn Lâm	1986	Xuất, nhập khẩu hàng hóa	05/9/2022	Sở Công Thương		x
89	Bùi Văn Hoàng	1985	Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, lưu thông hàng hóa trong nước	05/9/2022	Sở Công Thương		x
90	Nguyễn Văn Tuyên	1981	Năng lượng	05/9/2022	Sở Công Thương		x
91	Cao Tấn Tài	1983	Năng lượng	05/9/2022	Sở Công Thương		x
92	Kim Phước Lộc	1974	Năng lượng	05/9/2022	Sở Công Thương		x
93	Hoàng Đức Vĩnh	1981	Xây dựng cầu, đường bộ	27/10/2022	Sở Giao thông vận		x

					tải		
94	Đặng Tiến Thắng	1989	Vận tải, phương tiện và người lái	27/10/2022	Sở Giao thông vận tải		x
95	Phan Thanh Huy		Xây dựng cầu đường	19/9/2022	Sở Giao thông vận tải		x
96	Trần Mãi		Vận tải phương tiện và người lái	19/9/2022	Sở Giao Thông vận tải		x
97	Đào Đức Thanh	1977	Năng lượng nguyên tử, công nghệ, thiết bị, máy móc	12/10/2022	Sở Khoa học và Công nghệ		x
98	Trần Quang Thành	1979	Đo lường	12/10/2022	Sở Khoa học và Công nghệ		x
99	Trần Văn Tiến	1980	Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, hàng hóa	12/10/2022	Sở Khoa học và Công nghệ		x
100	Nguyễn Đăng Ngãi	1986	Kế hoạch và đầu tư	02/11/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư		x
101	Trần Ngọc Huyền	1990	Kế hoạch và đầu tư	02/11/2022	Sở Kế hoạch và Đầu tư		x
102	Phạm Quang Vinh		Tài chính - Kế toán		Cục Thuế Bình Phước		x
103	Nguyễn Duy Khánh		Lĩnh vực thuế		Cục Thuế Bình Phước		x
104	Nguyễn Công Đức		Lĩnh vực thuế		Cục Thuế Bình Phước		x
105	Đặng Bá Thạnh		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế khu vực Bình Long - Hớn Quản		x
106	Đặng Bá Nam		Lĩnh vực thuế		Cục Thuế Bình Phước		x

107	Nguyễn Trọng Tuệ		Lĩnh vực thuế		Cục Thuế Bình Phước		x
108	Trần Khánh Duy		Lĩnh vực thuế		Cục Thuế Bình Phước		x
109	Nguyễn Văn Luận		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế thị xã Chơn Thành		x
110	Hồ Đình Hùng		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế khu vực Lộc Ninh - Bù Đốp		x
111	Tạ Hoàng Giang		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế khu vực Đồng Xoài – Đồng Phú		x
112	Nguyễn Xuân Đức		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế khu vực Bình Long – Hớn Quản		x
113	Nguyễn Tấn Hạnh		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế khu vực Lộc Ninh - Bù Đốp		x
114	Nguyễn Minh Khải		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế khu vực Phước Long-Phú Riềng – Bù Gia Mập		x
115	Trần Văn Hồng		Lĩnh vực thuế		Cục thuế Bình Phước		x
116	Nguyễn Khánh Long		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế khu vực Phước Long-Phú Riềng – Bù Gia Mập		x
117	Đỗ Văn Ngọc		Lĩnh vực thuế		Cục thuế Bình		x

					Phước		
118	Vương Công Trình		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế khu vực Phước Long-Phú Riềng – Bù Gia Mập		x
119	Lê Văn Thanh		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế Bù Đăng		x
120	Nguyễn Văn Hiệp		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế khu vực Đồng Xoài – Đồng Phú		x
121	Dương Đình Trinh		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế khu vực Đồng Xoài – Đồng Phú		x
122	Lưu Hồng Hà		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế khu vực Lộc Ninh - Bù Đốp		x
123	Nguyễn Tấn Dũng		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế khu vực Bình Long – Hớn Quản		x
124	Trần Văn Định		Lĩnh vực thuế		Cục thuế Bình Phước		x
125	Võ Anh Tuấn		Lĩnh vực thuế		Chi cục thuế khu vực Phước Long-Phú Riềng – Bù Gia Mập		x
126	Hoàng Văn Hải		Lĩnh vực thuế		Cục thuế Bình Phước		x
127	Phạm Hữu Thọ		Lĩnh vực thuế		Cục Thuế Bình Phước		x

PHỤ LỤC IV

Danh sách người giám định theo vụ việc trên địa bàn tỉnh Bình Phước

(Ban hành kèm theo Quyết định số 54 /QĐ-UBND ngày 04 /01/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước)

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lĩnh vực chuyên môn thực hiện giám định	Đơn vị	Kinh nhiệm hoạt động chuyên môn giám định	Ghi chú
1	Nguyễn Khắc Vĩnh	1970	Văn hóa	Sở VH-TT&DL		
2	Đỗ Minh Trung	1977	Văn hóa	Sở VH-TT&DL		
3	Nguyễn Nguyên Nhân	1974	Văn hóa	Sở VH-TT&DL		
4	Ngô Hùng Vĩ	1977	Văn hóa	Sở VH-TT&DL		
5	Hồ Tiến Duật	1976	Văn hóa	Sở VH-TT&DL		
6	Huỳnh Thế Phương	1981	Văn hóa	Sở VH-TT&DL		
7	Huỳnh Văn Thắng	1981	Văn hóa	Sở VH-TT&DL		
8	Trương Xuân Thành	1982	Văn hóa	Sở VH-TT&DL		